

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-PT

Ngày : 11 – 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Hồng Sơn
2. Ông Thái Văn Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2019/TLPT-HS ngày 18/12/2019 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo và bị hại Trần Thị Kim T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1982, tại huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp B1, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Mua bán; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Công giáo; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1960; vợ là Trần Thị Thúy D; có 02 người con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giam từ ngày 20/8/2019 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1968. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Ngoài ra, còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 20/8/2019, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 54V5 – 7371 từ Trung tâm thương mại thị trấn M đến khu vực chợ thuộc ấp Long Hòa, thị trấn C, huyện Chợ Mới, quan sát thấy trên cổ bà Trần Thị Kim T có đeo sợi dây chuyền có gắn mặt dây chuyền vàng 18 kara, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi thấy bà T vừa chạy xe đạp đi, T điều khiển xe mô tô chạy theo ép sát bên phải xe đạp, dùng tay trái giật được sợi dây chuyền trên cổ của bà T rồi tăng ga xe chạy đi. Khi này, Nguyễn Phước T đang điều khiển xe mô tô ngược chiều trên đường, nghe bà T truy hô bị giật dây chuyền, nên Phước T quay đầu xe lại rượt đuổi theo, đến khu vực trước nhà trọ Kim Phụng thuộc ấp Thị 1, thị trấn C, thấy Minh T đang dừng xe xem sợi dây chuyền, nên Phước T truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ Minh T bắt giữ giao cho Công an Thị trấn Chợ Mới lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara trọng lượng 01 chỉ 06 phân 08 ly 08 dem bị đứt; 01 mặt dây chuyền vàng 18 kara, trọng lượng 04 phân 09 ly có hình phật Quan Âm bằng đá Cẩm Thạch màu xanh; 01 xe mô tô biển số 54V5–7371 nhãn hiệu WAYEC, màu sơn đỏ đen xám; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 quần thun dài màu xanh đen và 01 nón bảo hiểm màu đỏ sọc đen.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 26/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara (loại vàng 600), trọng lượng 01 chỉ 06 phân 08 ly 08 dem. Trị giá 4.230.000 đồng.

- 01 mặt dây chuyền vàng 18 kara (loại vàng 600), trọng lượng 04 phân 09 ly có hình phật Quan Âm bằng đá Cẩm Thạch màu xanh. Trị giá 1.033.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 5.263.000 đồng.

Ngày 26/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh T về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 14 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T (K) về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 24/11/2019 bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và ngày 22/11/2019 bị hại Trần Thị Kim T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo và người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh T và bị hại Trần Thị Kim T kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Cướp giật tài sản” và tuyên phạt mức án 03 năm tù là đúng quy định của pháp luật. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0001261 ngày 10/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới và bị hại Trần Thị Kim T có mặt tại phiên tòa tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, có thể giảm cho bị cáo 06 tháng tù, tuyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù cũng có tác dụng giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Minh T và bị hại Trần Thị Kim T kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết quả điều tra và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử. Nay bị cáo rất hối hận, thành khẩn nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Trần Thị Kim T xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo bị tai nạn lao động trong khi có hai con còn nhỏ, đã nhận lại tài sản nên tha thiết xin Hội đồng xét xử chiều cố giảm cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, nuôi dạy con cái.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T và người bị hại thì thấy: Bị cáo là một người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Chỉ vì tham lam muốn có tiền nhanh chóng mà không phải lao động vất vả nên vẫn thân vào con đường phạm tội. Khi thấy bị hại Trần Thị Kim T có đeo sợi dây chuyền bằng vàng 18k, lợi dụng sơ hở đã nhanh tay cướp giật tài sản rồi bỏ chạy, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá 5.263.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương, Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Khi lượng hình, Cấp sơ thẩm có xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là hoàn toàn có căn cứ, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Lẽ ra phải giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại Trần Thị Kim T tiếp tục tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì còn mẹ già, con nhỏ, vợ bị tai nạn giao thông, tài sản đã trả lại cho người bị hại, trong vụ án này bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ phát sinh trong giai đoạn xét xử phúc thẩm nên Hội đồng xét xử có cân nhắc giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải như đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay.

[4] Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Minh T và bị hại Trần Thị Kim T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T và kháng cáo của bị hại Trần Thị Kim T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s,h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, **khoản 1 Điều 54** Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2019.

Ghi nhận về phần án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0001261 ngày 10/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới theo bản án số 33/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Bị cáo Nguyễn Minh T và bà Trần Thị Kim T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKS huyện, thị (1)
- TAND huyện, thị (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

